

Số: 12488/BTC-QLCS*V/v hướng dẫn một số nội dung vướng mắc khi thực hiện thông tư số 203/2014/TT-BTC**Hà Nội, ngày 08 tháng 09 năm 2015***Kính gửi:** Cục Hải quan các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Bộ Tài chính nhận được phản ánh của một số cơ quan, doanh nghiệp về vướng mắc trong việc thực hiện Thông tư số 203/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn xử lý hàng hóa tồn đọng thuộc địa bàn hoạt động hải quan; Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Về nội dung cấp thông tin về danh sách vận đơn quá 90 ngày của người vận chuyển: Tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 203/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 quy định: “1. Người vận chuyển có trách nhiệm cung cấp thông tin về danh sách vận đơn quá 90 ngày,.....”. Để tạo thuận lợi cho người vận chuyển cung cấp thông tin về danh sách vận đơn quá 90 ngày, đề nghị Cục Hải quan hướng dẫn người vận chuyển thực hiện theo mẫu đính kèm.

2. Về thời hạn thông báo tìm chủ hàng hóa tồn đọng (tại Khoản 1 Điều 8 Thông tư số 203/2014/TT-BTC) đối với các tài sản có dấu hiệu vi phạm phải kiểm tra, xác minh, xác định thực tế hàng hóa tồn đọng (tại Điều 7 Thông tư 203/2014/TT-BTC): Đối với hàng hóa tồn đọng có dấu hiệu vi phạm pháp luật nhưng qua kiểm tra, xác minh phát hiện hàng hóa không thuộc danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, nhập khẩu, tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu thì thời hạn quy định tại Khoản 1 Điều 8 Thông tư 203/2014/TT-BTC được xác định từ ngày Chi cục Hải quan niêm phong hàng hóa và giao cho doanh nghiệp quản lý hàng hóa tồn đọng bảo quản.

3. Đối với các trường hợp hàng hóa tồn đọng thuộc danh mục quản lý chuyên ngành (quần áo, điện thoại, rượu...), khi thành lập Hội đồng xử lý phải mời đại diện có thẩm quyền của cơ quan quản lý chuyên ngành làm thành viên Hội đồng. Thành viên Hội đồng có trình độ chuyên môn này sẽ chịu trách nhiệm về việc kiểm tra chuyên ngành khi xử lý tài sản; đảm bảo tuân thủ được pháp luật Hải quan về kiểm tra chuyên ngành, đồng thời giám sát quy trình, thủ tục trong thực tế thực hiện.

4. Theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 14 Thông tư số 203/2014/TT-BTC: “...*Riêng đối với hàng hóa gây ô nhiễm môi trường, chủ hàng, chủ phương tiện vận tải, người điều khiển phương tiện vận tải hoặc người được chủ phương tiện vận tải ủy quyền có trách nhiệm vận chuyển hàng hóa đó ra khỏi lãnh thổ Việt Nam. Trường hợp không xác định được chủ phương tiện vận tải, người điều khiển phương tiện vận tải hoặc người được chủ phương tiện vận tải ủy quyền, Hội đồng xử lý phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện tiêu hủy*”.

Trường hợp chủ hàng, chủ phương tiện vận tải, người điều khiển phương tiện vận tải hoặc người được chủ phương tiện vận tải ủy quyền không thực hiện vận chuyển hàng hóa đó ra khỏi lãnh thổ Việt Nam thì phải chịu xử lý theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Cục Hải quan các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tài chính, Cục thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, QLCS.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG****Nguyễn Hữu Chí**

TÊN DOANH NGHIỆP VẬN CHUYỂN

MẪU CUNG CẤP THÔNG TIN HÀNG TỒN ĐỘNG

Về các vận đơn quá 90 ngày, kể từ ngày hàng đến cửa khẩu nhập chưa có người nhận tại

.....
(Theo quy định tại Thông tư số 203/2014/TT-BTC)
(Kỳ báo cáo: Quý.....năm.....)

Kính gửi: Doanh nghiệp kinh doanh cảng, kho bãi

T T	Tên hàng	Số lượng, trọng lượng	Số, loại cont/số seal	Người gửi, địa chỉ	Người nhận, địa chỉ	Số/ngày vận đơn	Tên PTVT/ngày nhập cảnh	Vị trí, địa điểm lưu giữ hàng	Phân loại tồn động	Ghi chú
(1)	(2)	(3)		(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)

GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Cục Hải quan...
- Chi cục Hải quan (quản lý kho)...

Ghi chú: Ô số (9) ghi rõ: Hàng hóa từ bỏ; quá thời hạn khai hải quan; hàng hóa thu gom không người nhận; hàng hóa ngoài vận đơn, bán khai.